

ĐẢNG ỦY KIỂM CCQ TỈNH ĐT

Số: 263
Ngày: 03/10/2014

KẾ HOẠCH

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

**thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị khoá XI
về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc
lần thứ XII của Đảng**

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị khoá XI về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị của Bộ Chính trị*), Hướng dẫn số 26-HD/BTC/TW ngày 18 tháng 8 năm 2014 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác nhân sự cấp uỷ (sau đây gọi tắt là *Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương*), Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I.- YÊU CẦU.

Các cấp uỷ đảng lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc triển khai, quán triệt Chỉ thị của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, qua đó, tạo nhận thức sâu sắc, nhất quán trong toàn Đảng bộ về công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp. Trong quá trình tổ chức thực hiện, phải thực hiện các yêu cầu sau đây:

1/- Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng phải được tiếp tục đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả, phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng, bảo đảm tăng cường đoàn kết, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp uỷ, tổ chức đảng; coi trọng chất lượng, an toàn, tiết kiệm, không phô trương hình thức; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2/- Lãnh đạo và tổ chức tốt việc thảo luận các quan điểm, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, dự thảo các văn kiện của Đại hội X Đảng bộ Tỉnh và văn kiện đại hội cấp mình.

Xây dựng văn kiện trình đại hội đảng bộ cần tập trung vào những vấn đề quan trọng, cấp bách trước mắt, có ý nghĩa lâu dài, xuất phát từ điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương trên tinh thần tiếp thu những quan điểm, chủ trương, định hướng lớn nêu trong dự thảo các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng, các văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên. Báo cáo của ban chấp hành đảng bộ cần đánh giá đúng tình hình thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2010 - 2015, kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khoá XI về "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" và việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; làm rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực của cơ quan, đơn vị, địa phương.

3/- Công tác chuẩn bị nhân sự cấp uỷ nhiệm kỳ 2015 - 2020 phải tiến hành đúng nguyên tắc, quy trình, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh, bảo đảm công tâm, khách quan; phát huy dân chủ, trí tuệ của tập thể cấp uỷ và cán bộ, đảng viên; chống tư tưởng cá nhân, cục bộ, thiếu tính xây dựng hoặc nể nang, né tránh, ngại va chạm. Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của thời kỳ mới và theo quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị, địa phương nhiệm kỳ 2015 - 2020 và các nhiệm kỳ tiếp theo để chuẩn bị nhân sự cấp uỷ, nhân sự lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 và nhân sự lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội khoá XIV của Tỉnh.

Cấp uỷ nhiệm kỳ 2015 - 2020 phải bảo đảm chất lượng, có tính kế thừa, phát triển, có số lượng, cơ cấu hợp lý, bảo đảm 03 độ tuổi trong cấp uỷ; phân đấu 03 độ tuổi trong ban thường vụ và thường trực cấp uỷ; gồm những đồng chí thật sự tiêu biểu về phẩm chất chính trị, đạo đức, trí tuệ, đủ tiêu chuẩn, điều kiện, sức khoẻ, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ cấp mình và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Đại biểu được bầu dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí tiêu biểu, có phẩm chất, đạo đức, năng lực, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ, có khả năng đóng góp vào sự thành công của đại hội.

4/- Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội, phải lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện tốt công tác tư tưởng trong đảng bộ; tập trung giải quyết những vấn đề tồn tại, bức xúc mà cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm; tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng; phát động phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp, gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2015.

II.- NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH.

1/- Nội dung.

Đại hội đảng bộ các cấp thực hiện 04 nội dung sau:

- Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015 và xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp của đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp; đóng góp ý kiến về tiêu chuẩn, cơ cấu cấp uỷ cấp trên trực tiếp theo hướng dẫn của Trung ương, của cấp uỷ cấp trên.

- Bầu ban chấp hành đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Các tổ chức đảng đã hết nhiệm kỳ hoặc còn dưới một năm sẽ hết nhiệm kỳ thì tiến hành đại hội với 04 nội dung trên; nơi chưa hết nhiệm kỳ (còn trên một năm) hoặc có tình hình đặc biệt, được cấp uỷ cấp trên đồng ý thì tiến hành đại hội để thảo luận dự thảo văn kiện Đại hội XII của Đảng, văn kiện và tiêu chuẩn, cơ cấu cấp uỷ cấp trên trực tiếp, bầu đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên và bổ sung nhiệm vụ của đảng bộ (nếu xét thấy cần).

2/- Phương pháp tiến hành.

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và giao cho:

- Văn phòng Tỉnh uỷ hướng dẫn Đề cương Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm của cấp uỷ, Nghị quyết đại hội, Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào các dự thảo văn kiện trình đại hội và mẫu hoá các văn bản trình đại hội; hướng dẫn quy trình lấy ý kiến đóng góp các dự thảo văn kiện đại hội các cấp.

- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ hướng dẫn công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội; hướng dẫn nội dung, hình thức tổ chức thảo luận, đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện đại hội và trang trí, khánh tiết tại địa điểm tổ chức đại hội.

- Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ các cấp và nhân sự uỷ ban kiểm tra cấp uỷ khoá mới.

- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ hướng dẫn công tác nhân sự cấp uỷ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ phục vụ đại hội đảng bộ các cấp; chương trình và nội dung đại hội; đề án về công tác nhân sự cấp uỷ khoá mới trình đại hội; phiếu bầu cử.

- Các cấp uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ quyết định thành lập các tiểu ban giúp cấp uỷ chuẩn bị và tổ chức đại hội, bao gồm: Tiểu ban văn kiện, Tiểu ban nhân sự và một số Tiểu ban phục vụ khác. Đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở do chi uỷ, đảng uỷ trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, **không được thành lập các tiểu ban.**

2.1- Triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tổ chức Hội nghị cán bộ để triển khai, quán triệt Chỉ thị của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và Kế hoạch này.

- Ban Thường vụ các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ và đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ xây dựng kế hoạch, hướng dẫn cụ thể tổ chức thực hiện ở đảng bộ mình, mở hội nghị triển khai, quán triệt cho cán bộ chủ chốt cùng cấp và cấp uỷ cơ sở (thành phần dự hội nghị, nội dung triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ).

- Chỉ đạo cấp uỷ cơ sở triển khai đến đảng viên và nhân dân thông suốt yêu cầu, nội dung Chỉ thị của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, các hướng dẫn của cấp trên.

2.2- Công tác chuẩn bị văn kiện:

a)- Các văn kiện trình đại hội:

Chuẩn bị các dự thảo văn kiện trình đại hội đảng bộ các cấp gồm hai báo cáo chủ yếu: Báo cáo chính trị của đảng bộ và Báo cáo kiểm điểm của cấp uỷ trong nhiệm kỳ.

- **Báo cáo chính trị của đảng bộ:** Phải đánh giá đúng tình hình, ưu điểm, khuyết điểm và nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan; gắn kiểm điểm việc lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đảng bộ với thực hiện Điều lệ Đảng, các nghị quyết của Trung ương, các nghị quyết của cấp uỷ cấp trên nhất là Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khoá XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" và việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của đảng bộ trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại và xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ tới.

- **Báo cáo kiểm điểm của cấp uỷ:** Cần đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn; đánh giá đúng mức kết quả lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan đối với những yếu kém, khuyết điểm và đề ra lộ trình, biện pháp khắc phục.

Để bảo đảm chất lượng thảo luận, góp ý vào các dự thảo văn kiện trước và trong đại hội, trên cơ sở toàn văn báo cáo chính trị, các cấp uỷ cần chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội bao gồm những nội dung cơ bản, quan trọng của báo cáo chính trị để cán bộ, đảng viên góp ý và đại hội thảo luận, quyết định.

b)- Tổ chức lấy ý kiến để hoàn chỉnh dự thảo văn kiện:

Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội của cấp mình và thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp, các cấp uỷ cần tổ chức lấy ý kiến đóng góp bằng hình thức thiết thực. Tỉnh uỷ sẽ có kế hoạch công bố dự thảo các văn kiện Đại hội X Đảng bộ Tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng để lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của các tầng lớp nhân dân.

- Hình thức lấy ý kiến chủ yếu là tổ chức hội thảo, hội nghị, đóng góp trực tiếp vào dự thảo văn kiện hoặc thông qua các cơ quan thông tin đại chúng địa phương. Đối tượng lấy ý kiến là tập thể cấp uỷ, cán bộ lãnh đạo, quản lý đương chức và hưu trí, cán bộ lão thành cách mạng, các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, chuyên gia và các tầng lớp nhân dân,... Sau đó, tiếp thu, chỉnh sửa thành dự thảo văn kiện lần thứ hai.

- Tổ chức thảo luận, lấy ý kiến đóng góp dự thảo văn kiện lần thứ hai thông qua hội nghị cán bộ chủ chốt, hội nghị các chi bộ, đảng bộ cơ sở. Tại hội nghị này, ngoài việc đóng góp vào dự thảo văn kiện của cấp mình, cán bộ, đảng viên còn tham gia đóng góp vào dự thảo văn kiện trình Đại hội XII của Đảng và của đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp. Sau đó, cấp uỷ tiếp thu, chỉnh sửa thành dự thảo văn kiện lần thứ ba trình đại hội, đồng thời gửi báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện trình Đại hội XII của Đảng và của đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp về ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp.

2.3- Về công tác chuẩn bị nhân sự cấp uỷ khoá mới:

a)- Yêu cầu:

- Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp uỷ phải thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng về công tác cán bộ. Việc giới thiệu nhân sự cấp uỷ nói chung phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ, đồng thời chú trọng phát hiện, giới thiệu những nhân tố mới có đức, có tài, có triển vọng lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ trẻ tuổi, cán bộ nữ để bầu vào cấp uỷ.

- Tiến hành công tác nhân sự cấp uỷ theo đúng nguyên tắc, quy trình, phát huy dân chủ, trí tuệ của tập thể cấp uỷ và cán bộ, đảng viên; công tâm, khách quan trong lựa chọn, giới thiệu nhân sự; chống tư tưởng cá nhân, cục bộ, thiếu tính xây dựng hoặc nể nang, né tránh, ngại va chạm. Nghiêm cấm các biểu hiện vận động, bè phái, chia rẽ mất đoàn kết, thực hiện không đúng quy định về những điều đảng viên không được làm trong chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp uỷ.

- Cấp uỷ cấp trên trực tiếp chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi có vấn đề mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo theo quy định. Trường hợp cán bộ có sai phạm nghiêm trọng thì xử lý nghiêm theo Điều lệ Đảng và phân công người thay thế trước đại hội. Những đảng viên có vấn đề về chính trị phải được cấp có thẩm quyền thẩm tra, kết luận trước khi giới thiệu làm đại biểu đại hội và giới thiệu bầu vào cấp uỷ.

- Các cấp uỷ thực hiện nghiêm Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ về công tác nhân sự cấp uỷ. Phải thực hiện đúng quy trình, quy định, quy chế, hướng dẫn về phân cấp quản lý, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử, tổ chức lấy ý kiến trong nội bộ Đảng và tham khảo ý kiến của các tổ chức quần chúng về việc giới thiệu người đủ tiêu chuẩn tham gia cấp uỷ khoá mới.

b)- Về tiêu chuẩn cấp uỷ viên:

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp uỷ khoá mới căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ được quy định tại Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khoá VIII về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ. Cụ thể là:

- Tuyệt đối trung thành với mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng, có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phấn đấu thực hiện có kết quả đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng. Có ý thức tổ chức kỷ luật. Trung thực, không cơ hội; gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin nhiệm.

- Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có trình độ học vấn, chuyên môn, đủ năng lực và sức khoẻ để làm việc có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Trong đó, cần nhấn mạnh tiêu chuẩn về lập trường tư tưởng chính trị; năng lực thực tiễn thể hiện bằng hiệu quả công việc; uy tín trong Đảng, trong nhân dân; có tư duy đổi mới, sáng tạo, khả năng tiếp cận, nắm bắt, xử lý có hiệu quả những vấn đề mới phát sinh; đoàn kết, quy tụ đội ngũ cán bộ; phong cách công tác khoa học, dân chủ, sâu sát, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; minh bạch, công tâm, khách quan trong công tác cán bộ; khả năng phát hiện và sử dụng người có đức, có tài; không tham ô, tham nhũng; có thái độ kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tham ô, tham nhũng, tiêu cực và phản bác các luận điệu xuyên tạc, phản động, trái với Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước. Có thái độ nghiêm túc khắc phục, sửa chữa kịp thời những hạn chế, yếu kém và khuyết điểm sau đợt kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khoá XI.

Lãnh đạo chủ chốt của cấp uỷ phải thực sự tiêu biểu về trí tuệ, đạo đức, uy tín, năng lực thực tiễn và sự cống hiến, được cán bộ, đảng viên và nhân dân tín nhiệm; nói chung phải kinh qua lãnh đạo chủ chốt của cấp uỷ cấp dưới.

Không cơ cấu vào cấp uỷ những đồng chí không gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc vi phạm những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm.

c)- Về cơ cấu cấp uỷ và độ tuổi cấp uỷ khoá mới:

Thực hiện nghiêm cơ cấu cấp uỷ, độ tuổi cấp uỷ theo quy định Chi thị của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Cần chú ý một số vấn đề sau đây:

** Về cơ cấu cấp uỷ:*

- Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, các cấp uỷ cần có cơ cấu hợp lý để lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị; không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp uỷ, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn cấp uỷ viên, làm giảm chất lượng của cấp uỷ.

- Kết hợp việc chuẩn bị nhân sự tại chỗ với điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến. Thực hiện mô hình bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân các cấp; bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch uỷ ban nhân dân ở cấp huyện, cấp xã đối với những nơi có đủ điều kiện. Thực hiện chủ trương bố trí chức danh bí thư cấp uỷ, chủ tịch uỷ ban nhân dân, chánh án toà án nhân dân, viện trưởng viện kiểm sát nhân dân và cán bộ lãnh đạo cấp trưởng các ngành thanh tra, công an, tài chính, thuế không là người địa phương.

Những địa phương và ngành cần bố trí cấp uỷ viên, nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ thì ban thường vụ cấp uỷ cấp trên chỉ đạo điều động người đủ tiêu chuẩn từ nơi khác đến.

- Bí thư cấp uỷ huyện và tương đương đã giữ chức vụ 02 nhiệm kỳ liên tiếp ở một địa phương, đơn vị, nếu còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia cấp uỷ khoá mới thì phân công công tác khác hoặc giới thiệu ứng cử ở địa phương, đơn vị khác. Phần đầu thực hiện chủ trương này ở cấp xã.

- Cơ cấu cấp uỷ Tỉnh, dưới 40 tuổi không dưới 10%; từ 40 đến 50 tuổi (từ 40% - 50%); còn lại trên 50 tuổi. Phần đầu đạt tỷ lệ cấp uỷ viên nữ không dưới 15% và cần có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp uỷ; tỷ lệ cán bộ trẻ tuổi: cấp huyện, dưới 35 tuổi không dưới 10%; đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, dưới 40 tuổi, phần đầu từ 10% trở lên; cấp uỷ cơ sở, dưới 30 tuổi, phần đầu không dưới 10%.

- Cấp uỷ các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp uỷ viên của đầu nhiệm kỳ 2010 - 2015 và cần bảo đảm 03 độ tuổi trong cấp uỷ; phần đầu 03 độ tuổi trong ban thường vụ và thường trực các cấp uỷ.

** Về độ tuổi cấp uỷ:*

- Các đồng chí lần đầu tham gia cấp uỷ nói chung phải đủ tuổi công tác từ hai nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng phải trọn 01 nhiệm kỳ. Những đồng chí được giới thiệu tái cử nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 01 nhiệm kỳ, ít nhất phải còn đủ tuổi công tác từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên.

- Các đồng chí thuộc ngành Quân sự, Bộ đội Biên phòng, Công an tham gia cấp uỷ thì thực hiện độ tuổi theo quy định chung đối với cấp uỷ các cấp. Riêng các đồng chí là chỉ huy trưởng, chính uỷ, chính trị viên trong Đảng bộ Quân sự, Bộ đội Biên phòng; các đồng chí cấp trưởng và cấp phó các đơn vị trong Đảng bộ Công an nhân dân, tái cử cấp uỷ khoá mới phải đủ tuổi công tác ít nhất 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng); trường hợp còn tuổi công tác từ dưới 30 tháng đến 01 năm (12 tháng), nếu tái cử cấp uỷ khoá mới phải là các đồng chí có năng lực, uy tín cao, sức khoẻ tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và phải được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đối với cán bộ đó đồng ý.

- Các đồng chí bí thư cấp uỷ là chủ tịch công ty (chủ tịch hội đồng thành viên) hoặc giám đốc (tổng giám đốc) các tổng công ty vốn Nhà nước, không đủ tuổi tham gia cấp uỷ theo quy định nêu trên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khoẻ, được tin nhiệm cao và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đối với cán bộ đó đồng ý, thì có thể tiếp tục ứng cử để làm bí thư cấp uỷ công ty đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

- Đối với cấp uỷ huyện, thị xã, thành phố theo hướng: Dưới 35 tuổi (không dưới 10%), từ 35 đến 45 tuổi (từ 40 - 50%), còn lại từ 45 tuổi trở lên; đối với các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, do điều kiện đặc thù về cán bộ, phân đấu cơ cấu độ tuổi trong cấp uỷ theo hướng: Dưới 40 tuổi (phần đấu từ 10% trở lên), từ 40 đến 50 tuổi (từ 40 - 50%), còn lại từ 50 tuổi trở lên; đối với cấp uỷ cơ sở theo hướng: Dưới 30 tuổi (phần đấu không dưới 10%), từ 30 đến 45 tuổi (từ 40 - 55%), còn lại từ 45 tuổi trở lên.

* **Chú ý:** Tuổi tái cử cụ thể của cấp Tỉnh, cấp huyện, cấp xã thực hiện theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.

d)- Về số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ và phó bí thư cấp uỷ (không tính các đồng chí cán bộ luân chuyển về tham gia cấp uỷ, ban thường vụ, phó bí thư cấp uỷ ở địa phương):

Căn cứ vào tiêu chuẩn và thực trạng đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp uỷ viên; cấp uỷ khoá mới quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ. Những nơi thực hiện thí điểm chủ trương đại hội đảng bộ cơ sở trực tiếp bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư thì đại hội quyết định số lượng cấp uỷ viên, số lượng uỷ viên ban thường vụ và số lượng phó bí thư cấp uỷ, theo quy định sau đây:

- Cấp cơ sở:

Đối với đảng bộ cơ sở xã, phường, thị trấn có đủ điều kiện, bầu cấp uỷ không quá **15** đồng chí, ban thường vụ **05** đồng chí, phó bí thư **02** đồng chí.

Đảng bộ cơ sở ở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, có từ 30 đảng viên trở lên, tùy nơi mà bầu số lượng cấp uỷ hợp lý nhưng không dưới **07** đồng chí và không quá **15** đồng chí, uỷ viên ban thường vụ từ **03** đến **05** đồng chí, phó bí thư **01** đồng chí.

Chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở có từ **03** đến **04** đảng viên, chỉ bầu bí thư chi bộ; chi bộ có từ **05** đến **08** đảng viên, bầu bí thư, phó bí thư; chi bộ có từ **09** đến dưới **30** đảng viên, bầu cấp uỷ từ **03** đến **07** đồng chí, phó bí thư **01** đồng chí.

Chi bộ, đảng bộ cơ sở ở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và các đơn vị khác phải cơ cấu người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị tham gia cấp uỷ và giới thiệu bầu giữ chức bí thư chi bộ, đảng bộ. Đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở thuộc lực lượng vũ trang cơ cấu đồng chí bí thư theo quy định riêng.

** Phân công uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ xã, phường, thị trấn:*

Bí thư kiêm chủ tịch hội đồng nhân dân; phó bí thư thường trực đảng uỷ kiêm chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra đảng uỷ; phó bí thư, chủ tịch uỷ ban nhân dân; uỷ viên ban thường vụ, chủ tịch uỷ ban mặt trận tổ quốc; uỷ viên ban thường vụ, phó chủ tịch uỷ ban nhân dân hoặc trưởng công an hoặc trưởng quân sự.

Nơi nào đồng chí bí thư đồng thời là chủ tịch uỷ ban nhân dân thì bố trí đồng chí phó bí thư thường trực kiêm chủ tịch hội đồng nhân dân; trường hợp đồng chí phó bí thư thường trực đảng uỷ kiêm chủ tịch hội đồng nhân dân, thì đồng chí phó bí thư còn lại kiêm phó chủ tịch uỷ ban nhân dân.

** Phân công uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp:*

Bí thư, phó bí thư phân công phụ trách công việc theo quy định trong quy chế làm việc của cấp uỷ; đối với các uỷ viên ban thường vụ có thể phân công làm chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra, phụ trách tổ chức, phụ trách tuyên huấn của đảng uỷ, chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn thanh niên...

- Cấp uỷ huyện, thị, thành và tương đương:

+ *Đảng bộ cấp huyện:* Số lượng cấp uỷ viên là 41 đồng chí, uỷ viên ban thường vụ là 11 đồng chí, phó bí thư 02 đồng chí. Riêng **Đảng bộ thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc, huyện Cao Lãnh, huyện Hồng Ngự**, số lượng cấp uỷ viên 43 đồng chí, uỷ viên ban thường vụ 13 đồng chí.

+ *Đảng bộ Khối các cơ quan Tỉnh, Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Tỉnh:* Số lượng cấp uỷ viên từ 21 đến 27 đồng chí, uỷ viên ban thường vụ từ 07 đến 09 đồng chí, phó bí thư 02 đồng chí.

+ *Đảng bộ Quân sự Tỉnh, Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Tỉnh, Đảng bộ Công an Tỉnh:* Thực hiện theo quy định riêng của Bộ Chính trị.

** Định hướng cơ cấu uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ huyện, thị, thành:*

+ *Thường trực cấp uỷ:*

1- Bí thư (kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Bí thư Đảng uỷ Quân sự);

2- Phó Bí thư Thường trực;

3- Phó Bí thư, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân (tham gia Đảng uỷ Quân sự, phụ trách Đảng uỷ Công an);

+ Ủy viên Ban thường vụ cấp uỷ:

4- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân;

5- Trưởng Ban Tổ chức;

6- Trưởng Ban Tuyên giáo;

7- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra;

8- Trưởng Ban Dân vận;

9- Trưởng Công an;

10- Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự;

11- Bí thư Đảng uỷ xã (phường, thị trấn) hoặc người đứng đầu các ngành, lĩnh vực quan trọng.

Đối với các đơn vị có số lượng ban thường vụ cấp uỷ 13 đồng chí thì bổ sung các chức danh:

12- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân;

13- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện.

- Cấp uỷ Tỉnh:

Số lượng cấp uỷ viên Tỉnh là 51 đồng chí. Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ là 15 đồng chí, trong đó có 02 Phó Bí thư.

* Cơ cấu Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ:

+ Thường trực Tỉnh uỷ:

1- Bí thư Tỉnh uỷ (kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân Tỉnh, Bí thư Đảng uỷ Quân sự Tỉnh);

2- Phó Bí thư Thường trực Tỉnh uỷ;

3- Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh (tham gia Đảng uỷ Quân sự Tỉnh, phụ trách Đảng uỷ Công an Tỉnh).

+ Các chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ:

4- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân Tỉnh;

5- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh;

- 6- Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh uỷ;
- 7- Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ;
- 8- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ;
- 9- Trưởng Ban Nội chính Tỉnh uỷ;
- 10- Trưởng Ban Dân vận Tỉnh uỷ;
- 11- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh;
- 12- Giám đốc Công an Tỉnh;
- 13- Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh;
- 14 và 15- Bí thư cấp huyện, người đứng đầu ngành, lĩnh vực quan trọng.

đ)- Quy trình công tác nhân sự cấp uỷ trước, trong, sau đại hội:

Thực hiện theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.

e)- Thực hiện bầu cử có số dư và đại hội giới thiệu bí thư cấp uỷ:

- Việc bầu cử cấp uỷ, ban thường vụ và các chức danh lãnh đạo cấp uỷ các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Đại hội các cấp thực hiện việc giới thiệu bí thư đảng bộ trong số các đồng chí trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ.

3/- Về số lượng đại biểu và việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên về số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp. Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp như sau:

a)- Số lượng đại biểu Đại hội Đảng bộ Tỉnh: Không quá 350 đại biểu.

b)- Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các huyện, thị xã, thành phố, các đảng bộ trực thuộc Tỉnh uỷ:

- Đại hội đại biểu đảng bộ huyện, thị xã, thành phố, Đảng bộ Khối các cơ quan Tỉnh, Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Tỉnh, tùy điều kiện cụ thể mà cấp uỷ quyết định triệu tập nhưng không quá 300 đại biểu.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ Công an Tỉnh, triệu tập không quá **220** đại biểu.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân sự Tỉnh, Đảng bộ Bộ đội Biên phòng Tỉnh, triệu tập không quá **150** đại biểu.

c)- Cấp cơ sở nói chung tiến hành đại hội đảng viên. Đảng bộ có số lượng đảng viên đông được quy định như sau:

Đảng bộ cơ sở có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu. Đảng bộ cơ sở có từ 150 đảng viên đến dưới 200 đảng viên, có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên, nếu được cấp uỷ cấp trên trực tiếp đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu.

d)- Số lượng đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ cơ sở do cấp uỷ cơ sở quyết định theo tỷ lệ 1/3 tổng số đảng viên của đảng bộ mình.

Cấp uỷ triệu tập đại hội căn cứ vào số lượng đảng viên, số lượng tổ chức đảng trực thuộc và vị trí quan trọng của từng đảng bộ trực thuộc để phân bổ đại biểu tham dự đại hội.

Đại hội đảng bộ được bầu một số đại biểu dự khuyết dự đại hội đại biểu cấp trên để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt trong suốt thời gian đại hội cấp trên. Số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

III.- THỜI GIAN TIẾN HÀNH.

1/- Thời gian triển khai, quán triệt.

- Tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai, quán triệt Chỉ thị của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của các ban Đảng Trung ương và Kế hoạch này vào **cuối tháng 9 năm 2014**.

- Các huyện, thị, thành uỷ và tương đương tổ chức triển khai, quán triệt vào **đầu tháng 10 năm 2014**.

- Cấp cơ sở triển khai, quán triệt vào **giữa tháng 10 năm 2014**.

2/- Thực hiện đánh giá cán bộ năm 2014 gắn với đánh giá cấp uỷ viên cuối nhiệm kỳ, đánh giá cán bộ quy hoạch đưa vào cấp uỷ khoá mới.

Tiến hành đánh giá cán bộ thuộc diện cấp uỷ quản lý năm 2014 kết hợp với đánh giá cấp uỷ đương nhiệm các cấp trong Tỉnh, cán bộ quy hoạch dự kiến đưa vào cấp uỷ nhiệm kỳ 2015 - 2020 như sau:

- Cấp cơ sở hoàn thành vào **cuối tháng 12 năm 2014**;

- Cấp huyện, thị xã, thành phố và tương đương hoàn thành *cuối tháng 01 năm 2015*;

- Cấp Tỉnh hoàn thành *trong tháng 02 năm 2015*.

3/- Thời gian chuẩn bị văn kiện và nhân sự đại hội các cấp.

- Cấp uỷ cơ sở hoàn chỉnh dự thảo các văn kiện, dự kiến nhân sự cấp uỷ, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ khoá mới, trình chi bộ, đảng bộ lần cuối trước khi thông qua ban thường vụ huyện, thị, thành uỷ và tương đương phê duyệt *vào đầu tháng 3 năm 2015*.

- Cấp uỷ huyện, thị xã, thành phố và tương đương hoàn chỉnh dự thảo các văn kiện đại hội, dự kiến nhân sự cấp uỷ, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra cấp uỷ khoá mới, trình ban chấp hành đảng bộ lần cuối trước khi thông qua Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (Tiểu ban Văn kiện và Tiểu ban Nhân sự) *trước ngày 31 tháng 5 năm 2015*.

- Tỉnh uỷ hoàn thành dự thảo các văn kiện đại hội và dự kiến nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ, thông qua Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh lần cuối, đề trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho ý kiến *vào cuối tháng 6 năm 2015*.

4/- Thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp trong Tỉnh.

- Đại hội các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở: Thời gian *không quá 01 ngày, hoàn thành trong tháng 3 năm 2015*.

- Đại hội cấp cơ sở: Thời gian *không quá 02 ngày, từ tháng 4 năm 2015, hoàn thành trong tháng 6 năm 2015*. Đại hội điểm cấp cơ sở (của Tỉnh): *Hoàn thành trong tháng 3 năm 2015*.

- Đại hội đại biểu đảng bộ huyện, thị xã, thành phố và tương đương: Thời gian *không quá 03 ngày, từ tháng 6 năm 2015, hoàn thành trong tháng 8 năm 2015*. Đại hội điểm cấp trên cơ sở: *Hoàn thành đầu tháng 6 năm 2015*.

- Đại hội đại biểu lần thứ X Đảng bộ Tỉnh: *Thời gian không quá 04 ngày, hoàn thành trong tháng 10 năm 2015*.

* Thời gian họp trụ bị đại hội đại biểu đảng bộ cấp huyện, thị, thành và tương đương trở lên: *Không quá 1/2 ngày*.

5/- Việc sắp xếp, bố trí, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ sau đại hội.

Đồng thời với việc phân công cấp uỷ viên khoá mới, các cấp uỷ cần lãnh đạo tốt công tác tư tưởng trong việc sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với các đồng chí cấp uỷ viên không tái cử cấp uỷ khoá mới theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và Chính phủ.

Đối với cán bộ cấp Tỉnh, cấp huyện, những đồng chí còn từ 02 năm trở lên mới đến tuổi nghỉ hưu, có phẩm chất, năng lực, sức khoẻ tốt và có nguyện vọng tiếp tục công tác thì xem xét, bố trí nhiệm vụ phù hợp. Những đồng chí còn dưới 02 năm sẽ đến tuổi nghỉ hưu, nếu không bố trí được công tác phù hợp thì nghỉ công tác, giữ nguyên một số chế độ, chờ đủ tuổi sẽ nghỉ hưu; những đồng chí có nguyện vọng nghỉ chế độ trước tuổi thì giải quyết theo quy định của Chính phủ. Đối với cán bộ ở cấp xã thực hiện theo tinh thần Kết luận của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khoá XI một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở (*Kết luận số 64-KL/TW ngày 28-5-2013*).

IV.- TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1/- Các cấp uỷ tổ chức triển khai, quán triệt trong đảng bộ mình, tạo nhận thức nhất quán về yêu cầu, nội dung Chỉ thị của Bộ Chính trị, Hướng dẫn của các ban Đảng Trung ương, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh và xây dựng kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, hiệu quả đại hội đảng bộ cấp mình, đồng thời lãnh đạo công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp gắn với việc lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khoá XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" và việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Thực hiện tốt công tác tư tưởng trong đảng bộ, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân, phát động các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp, gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2015. Phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, ngăn ngừa các biểu hiện tiêu cực.

2/- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phân công các đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị văn kiện, nhân sự và tổ chức đại hội cấp huyện và tương đương tại tổ chức đảng được phân công giám sát thường xuyên.

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chọn các đơn vị tổ chức đại hội điểm như sau:

- **Đảng bộ huyện Tam Nông:** Tổ chức Đại hội điểm cấp trên cơ sở và thí điểm đại hội trực tiếp bầu Bí thư Huyện uỷ.

- **Đảng bộ xã Bình Thạnh thuộc Đảng bộ huyện Cao Lãnh:** Tổ chức Đại hội điểm cấp cơ sở và thí điểm đại hội trực tiếp bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ.

3/- Ban Thường vụ các huyện, thị, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ chỉ đạo, hướng dẫn đại hội các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở và phân công các đồng chí uỷ viên ban thường vụ trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc chuẩn bị văn kiện, nhân sự đại hội các chi bộ, đảng bộ cơ sở; tập trung củng cố những cơ sở yếu kém, mất đoàn kết nội bộ, chỉ đạo kiểm tra, thẩm tra, xác minh, kết luận cán bộ có đơn, thư khiếu nại, tố cáo và những trường hợp có vấn đề về chính trị trước khi tiến hành đại hội; chỉ đạo cơ sở thực hiện thí điểm đại hội trực tiếp bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ rút kinh nghiệm trước khi tiến hành đại hội các cơ sở trực thuộc.

4/- Sau đại hội, cấp uỷ khoá mới tổ chức rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội và báo cáo ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp; hoàn thành thủ tục báo cáo cấp uỷ cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra khoá mới; phân công công tác cho các đồng chí cấp uỷ viên; xây dựng quy chế làm việc và chương trình hoạt động toàn khoá của cấp uỷ, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội.

5/- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thành lập các tổ giúp việc gồm: Văn phòng Tỉnh uỷ, các ban và cơ quan của Tỉnh uỷ theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp trong Tỉnh, định kỳ tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Đồng chí Đặng Xuân Luật, Hàm Vụ trưởng Vụ Địa phương III,
- Đồng chí Nguyễn Văn Dừa, Hàm Vụ trưởng Vụ Địa phương II,
- Các huyện, thị, thành uỷ và đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các ban và cơ quan của Tỉnh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- BTV Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ + P.TH.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Lê Minh Hoan

ĐẢNG
ĐẾN